

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành theo Quyết định số: 309/QĐ-CĐBT ngày 12 tháng 6 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bến Tre)*

Tên ngành, nghề: DƯỢC

Mã ngành, nghề: 5720201

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THPT

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người Dược sỹ trung cấp có kiến thức và kỹ năng cơ bản về dược ở bậc trung cấp để làm việc tại các cơ sở Y tế, cơ sở sản xuất, kinh doanh dược phẩm. Có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm trước tính mạng và sức khỏe của người bệnh, có đủ sức khỏe để công tác và học tập, nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai trong quá trình phát triển của sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

Trình bày được những kiến thức cơ bản về:

- Có kiến thức khoa học cơ bản và dược học cơ sở;
- Có kiến thức chuyên môn cơ bản về dược và kiến thức vững về chuyên ngành (quản lý, cung ứng hoặc kiểm nghiệm thuốc và mỹ phẩm);
- Nắm vững chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể;
- Trình bày được những nội dung cơ bản về dược lý, dược liệu, bào chế, kiểm nghiệm, quản lý dược, bảo quản thuốc và dụng cụ y tế.

1.2.2. Kỹ năng:

- Thực hiện được các qui trình kỹ thuật cơ bản về bào chế thuốc và kiểm nghiệm một số thuốc thông thường, tại phòng thực tập và cơ sở sản xuất;
- Thực hiện quản lý, bảo quản, tồn trữ, cung ứng thuốc, cấp phát thuốc tại các cơ sở khám, chữa bệnh và kinh doanh Dược phẩm đúng quy chế và đúng kỹ thuật;
- Sử dụng dược liệu điều trị bệnh, đồng thời hướng dẫn người dân trồng và sử dụng các cây con, nguyên liệu làm thuốc;
- Tư vấn, hướng dẫn người bệnh và cộng đồng sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và hiệu quả.

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Yêu ngành, yêu nghề, tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;

- Tôn trọng, đoàn kết, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;

Khiêm tốn học hỏi, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo đảm an toàn và hợp lý.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Người có bằng tốt nghiệp Dược sỹ trung cấp được tuyển dụng và làm việc tại các cơ sở y tế, cơ sở sự nghiệp, sản xuất kinh doanh dược của nhà nước và các cơ sở ngoài công lập theo các quy chế tuyển dụng công chức và người lao động của nhà nước. Sau khi tốt nghiệp có thể học liên thông trình độ cao hơn.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

* Đối với đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương:

- Số lượng môn học, mô đun: 27 môn học, mô đun
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 81 tín chỉ, 1.995 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 12 tín chỉ, 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 69 tín chỉ, 1.740 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 594 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.401 giờ

3. Nội dung chương trình

(*) Định hướng cho học sinh chọn

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập			
			Tổng Số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/TN/ BT/LT	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
5M0021	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
5M0022	Pháp luật	1	15	9	5	1
5M0023	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
5M0024	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	45	21	21	3
5M0025	Tin học	2	45	15	29	1
5M0026	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên ngành, nghề	67	1.695	485	1.155	55
II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	22	450	205	223	22
5M1302	Giải phẫu - Sinh lý	3	60	30	27	3
5M1402	Bệnh học	3	45	42		3
5M1403	Viết và đọc tên thuốc	2	45	15	28	2

Mã MH/ MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập			
			Tổng Số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/TN/ BT/LT	Kiểm tra
5Đ1404	Hóa phân tích định tính	4	90	30	56	4
5Đ1405	Hóa phân tích định lượng	4	90	30	56	4
5Đ1406	Thực vật	2	45	15	28	2
5M1507	Quản lý và tổ chức y tế	2	30	28	0	2
5M1307	Kỹ năng giao tiếp - Giáo dục sức khỏe	2	45	15	28	2
II.2	Môn học mô đun chuyên ngành, nghề	45	1.245	280	932	33
5Đ1409	Dược liệu	4	90	30	56	4
5Đ1410	Hóa dược dược lý 1	4	90	30	56	4
5Đ1411	Hóa dược dược lý 2	4	90	30	56	4
5M1412	Dược lâm sàng	4	90	30	56	4
5Đ1413	Bào chế 1	4	90	30	56	4
5Đ1414	Bào chế 2	4	90	30	56	4
5Đ1415	Kiểm nghiệm	4	90	30	56	4
5M1416	Quản lý dược	3	45	42	0	3
5M1417	Bảo quản thuốc và dụng cụ y tế	2	30	28	0	2
5Đ1418	Thực tập cơ sở	4	180	0	180	0
5Đ1419	Thực tập dược lâm sàng	2	90	0	90	0
5M1420	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	0
III	Môn học, mô đun tự chọn (chọn 1 trong 2)	2	45	15	28	2
5M1421	Kinh tế Dược	2	45	15	28	2
5M1422	Dược xã hội học	2	45	15	28	2
	Tổng cộng	81	1.995	594	1.331	70

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc: do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, nhà trường xác định thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục

ngoại khoá với một số nội dung như: Sinh hoạt tập thể, đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu, tham quan là 02 lần - 03 lần /khóa học.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô-đun

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô-đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô-đun trong chương trình đào tạo theo thông tư 09/2017/TT-BLĐT BXH ngày 13/3/2017.

4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp ngành Dược và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo chương trình đào tạo là 81 tín chỉ; Trình độ ngoại ngữ: có chứng chỉ tiếng anh bậc 1 – Khung NLNN Quốc gia; Trình độ tin học: Kiến thức công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác: Không.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Văn Huân

SƠ ĐỒ MỐI QUAN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên ngành, nghề: **DƯỢC** - Mã ngành, nghề: **5720201** - Trình độ: **Trung cấp**

